

RUSSIA'S POSITION ON THE KASHMIR ISSUE DURING VLADIMIR PUTIN'S FIRST PRESIDENTIAL TERM (2000 - 2004)

Hoang Xuan Truong*, Mai Van Can

TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	26/4/2024	India-Russia relations are inherited on the basis of India's "special" strategic relationship with the Soviet Union - the relationship of a "non-aligned" country with a leading power system of socialism. In the early years of the 21st century, during the first term of President Vladimir Putin (2000 - 2004), this relationship was still strengthened and converged on the basis of overlapping strategic interests. The clearest proof of this is Russia's stance on the dispute between India and Pakistan over the Kashmir issue. So, what is Russia's position on the Kashmir issue? What are the differences compared to the Soviet period? In this article, based on historical and logical methods, the author will clarify Russia's main approach to the Kashmir issue. Research results show that Russia has expressed consistent, similar and supportive views of India's stance. However, in the face of geo-political fluctuations in South Asia, Russia's perspective is also more pragmatic. The results of this research are meaningful in clarifying the thinking of national interests of major countries in a changing world order.
Revised:	23/5/2024	
Published:	23/5/2024	

KEYWORDS

India
Kashmir
South Asia
Russia
India - Russia relations

QUAN ĐIỂM CỦA NGA VỀ VẤN ĐỀ KASHMIR TRONG NHIỆM KỲ ĐẦU TIÊN CỦA TỔNG THỐNG VLADIMIR PUTIN (2000 – 2004)

Hoàng Xuân Trường*, Mai Văn Cấn

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	26/4/2024	Quan hệ Ấn Độ - Nga được kế thừa trên nền tảng quan hệ chiến lược "đặc biệt" của Ấn Độ với Liên Xô - mối quan hệ của một quốc gia "không liên kết" với một cường quốc đứng đầu hệ thống chủ nghĩa xã hội. Những năm đầu thế kỉ XXI, trong nhiệm kì đầu tiên của Tổng thống Vladimir Putin (2000 – 2004), mối quan hệ này vẫn được tăng cường, hội tụ trên cơ sở sự song trùng về lợi ích chiến lược. Minh chứng rõ nhất cho điều này chính là quan điểm của Nga về tranh chấp giữa Ấn Độ và Pakistan trong vấn đề Kashmir. Vậy, quan điểm của Nga về vấn đề Kashmir như thế nào? Có những điểm khác gì so với thời kì Liên Xô? Trong bài viết này, dựa trên phương pháp lịch sử và phương pháp logic, tác giả sẽ làm rõ cách tiếp cận chủ yếu của Nga về vấn đề Kashmir. Kết quả nghiên cứu cho thấy, nước Nga đã thể hiện quan điểm mang tính nhất quán, tương đồng và ủng hộ lập trường của Ấn Độ. Tuy nhiên, trước những biến động địa - chính trị tại Nam Á, quan điểm của Nga cũng mang tính thực dụng hơn. Kết quả nghiên cứu này có ý nghĩa trong việc làm rõ tư duy lợi ích dân tộc nước lớn trong một trật tự thế giới đang có nhiều biến động.
Ngày hoàn thiện:	23/5/2024	
Ngày đăng:	23/5/2024	

TỪ KHÓA

Ấn Độ
Kashmir
Nam Á
Nga
Quan hệ Ấn Độ - Nga

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10229>

* Corresponding author. Email: truonghx@tnue.edu.vn

1. Giới thiệu

Thực tế lịch sử chỉ ra rằng, quan hệ Ấn Độ - Pakistan là “*một trong những mối quan hệ song phương gay gắt và nguy hiểm nhất thế giới*” [1, tr.115]. Vấn đề Kashmir là một trong những điểm nóng đó. Kashmir nằm ở phía Tây Bắc Ấn Độ và phía Bắc Pakistan, có vị trí chiến lược quan trọng, tiếp giáp với Liên Xô, Trung Quốc, Afghanistan. Đây là tiểu quốc do tiểu vương người Ấn Độ đứng đầu với đa số dân theo đạo Hồi, số còn lại là người Hindu và người Sikhs. Theo Hiệp định Mountbatten (15/8/1947), tiểu vương các tiểu quốc có toàn quyền lựa chọn sáp nhập vào Ấn Độ hoặc Pakistan. Trong trường hợp của Hyderabad và Junagadh (những địa phương người Hindu chiếm ưu thế), chính phủ Ấn Độ đã thực hiện các bước đi để đẩy nhanh quá trình sáp nhập hai bang này vào Liên bang Ấn Độ. Kashmir lại là vấn đề đặc biệt. Vùng đất này có những khác biệt về dân số: khu vực Ladakh chủ yếu là Phật giáo, khu vực Jammu đạo Hindu và thung lũng Kashmir là Hồi giáo. Trước tình thế Kashmir chắc chắn sẽ gia nhập Ấn Độ, ngày 22/10/1947, Pakistan hậu thuẫn cho 4.500 quân từ các bộ lạc người Pustuc tấn công vào Kashmir. Ngày 24/10/1947, tiểu vương Kashmir quyết định kí với Ấn Độ hiệp định sáp nhập Kashmir vào Ấn Độ. Kể từ đó, Kashmir trở thành vấn đề tranh chấp gay gắt giữa Ấn Độ và Pakistan.

Khi vấn đề được nêu ra tại Liên hợp quốc, Liên Xô giữ thái độ trung lập. Tuy nhiên, khi N.Khurushev lên nắm quyền, ông đã thay đổi thái độ không cam kết của thời kỳ J.Stalin đối với Nam Á và áp dụng chính sách “*tăng cường hữu nghị, hợp tác với các nước trung lập, yêu chuộng hòa bình ở châu Âu và thế giới thứ ba*” [2, tr.70]. Trong bối cảnh đó, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.Khurushev và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng N.Bulganin đã sang thăm Ấn Độ từ cuối tháng 11 đến đầu tháng 12/1955. Phát biểu tại tiệc chiêu đãi của Thủ hiến bang Kashmir G.M.Bakshi, N.Khurushev tuyên bố: “*Kashmir là một trong những bang của Cộng hòa Ấn Độ do người dân Kashmir quyết định*” [3, tr.1469]. Thời gian sau đó, Liên Xô luôn tỏ rõ lập trường coi Kashmir như một phần không thể tách rời của Ấn Độ và đã hai lần phủ quyết chống lại nghị quyết của các nước trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc về vấn đề đưa lực lượng quân sự vào Kashmir ngày 17/02/1957 và năm 1962. Đến thời kỳ L.Brezhnev (1964 – 1982) chứng kiến sự thay đổi trong chính sách về Kashmir. Ban lãnh đạo Liên Xô đã tìm cách đặt vấn đề Kashmir vào một bối cảnh chiến lược với dự tính sử dụng vấn đề này để nói lại quan hệ giữa Ấn Độ và Pakistan nhằm biến tiểu lục địa này thành một khu vực hòa bình, dưới sự bảo trợ của Liên Xô. L.Brezhnev cho rằng nếu Pakistan có thể hòa giải với Liên Xô, điều đó sẽ giúp cải thiện quan hệ Ấn Độ - Pakistan và thực hiện “*giấc mơ*” của Liên Xô về một “*liên minh Liên Xô - Ấn Độ - Pakistan như một bức tường thành chống lại sự can thiệp của Mỹ và Trung Quốc vào tiểu lục địa*” [4, tr.104]. Tuy nhiên, trong bối cảnh Chiến tranh Lạnh và những bất đồng sâu sắc giữa Ấn Độ và Pakistan nên những nỗ lực của L.Brezhnev đã không thành công. Vì vậy, đã không mang lại bất kỳ sự thay đổi nào trong chính sách của Liên Xô về vấn đề Kashmir.

Thời kỳ của Y.Andropov (1982 – 1984) và K.Chernenko (1984 – 1985) rất ngắn ngủi nên đã không để lại nhiều dấu ấn trong chính sách của Liên Xô về vấn đề Kashmir. Khi M.Gorbachev lên nắm quyền Tổng Bí thư, ông đã đưa ra “*tư duy mới*” nhằm xác định lại vị trí và vai trò của Liên Xô trên thế giới. M.Gorbachev quan tâm đến việc tăng cường quan hệ với phương Tây, cắt giảm vũ khí, cải tổ chính thể, cải cách kinh tế thị trường. Kết quả của “*tư duy mới*” là quan hệ Liên Xô - Ấn Độ được nhìn nhận ở một góc độ rộng hơn [5, tr.75]. Nhưng, thời kì M.Gorbachev không có thay đổi đáng kể nào về lập trường của Liên Xô trong vấn đề Kashmir. Thứ trưởng Ngoại giao Liên Xô, M.Kapista vào tháng 10/1985 phát biểu rằng Liên Xô muốn thân thiện với tất cả các quốc gia Nam Á, nhưng “*trong trường hợp có vấn đề, chúng tôi sẽ sát cánh cùng Ấn Độ*” [6, tr.1368].

Sau khi Liên Xô tan rã, giới lãnh đạo Nga đã áp dụng chính sách thân phương Tây nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi kinh tế - chính trị. Điều này đã dẫn đến những thay đổi trong chính sách của Nga về vấn đề Kashmir. Trong chuyến thăm Pakistan vào tháng 12/1991, Phó Tổng thống Nga A.Rutskoi đã cho thấy sự thay đổi đáng kể về lập trường của Nga đối với vấn đề Kashmir. Ngày 22/12/1991, Tuyên bố chung Nga - Pakistan khẳng định: “*Phía Pakistan đã thông báo cho*

phía Nga về tình hình nhân quyền đang xấu đi ở Kashmir và về lập trường mang tính nguyên tắc của Pakistan đối với tranh chấp tại Jammu & Kashmir. Phía Nga thừa nhận lập trường của Pakistan và bày tỏ hy vọng rằng vấn đề sẽ được giải quyết một cách hòa bình thông qua đàm phán giữa Pakistan và Ấn Độ trên cơ sở các hiệp định quốc tế” [7, tr.384]. Quan điểm của Nga đã đi ngược lại lập trường mang tính nguyên tắc của Ấn Độ về giải quyết song phương vấn đề Kashmir. Động thái này của Nga đã gây ra lo ngại nghiêm trọng cho Ấn Độ [8, tr.48]. Khi chính sách đối ngoại định hướng Đại Tây Dương không mang lại hiệu quả, giới lãnh đạo Nga nhận ra rằng một chính sách như vậy không chỉ dẫn đến mất tính độc lập trong chính sách đối ngoại mà còn gây khó khăn để vực dậy nền kinh tế. Do đó, vào cuối năm 1992, chính sách của Nga có những thay đổi trong vấn đề Kashmir [9, tr.1251]. Tổng thống B.Yeltsin khi thăm Ấn Độ từ ngày 27 đến 29/1/1993 khẳng định: “Chúng tôi ủng hộ sự toàn vẹn của Ấn Độ. Chúng tôi ủng hộ việc giải quyết Kashmir theo cách của Ấn Độ để duy trì tính toàn vẹn và thống nhất của Ấn Độ...” [10, tr.434]. Tuy nhiên, ngoài một số tuyên bố, chính sách của Nga đối với vấn đề Kashmir dưới thời B.Yeltsin vẫn đang trong giai đoạn hình thành. Nước Nga đang trải qua thời kỳ chuyển tiếp, những trụ cột của tiến trình dân chủ chưa có nền tảng vững chắc. Chủ nghĩa ly khai và xung đột dân sự vẫn gia tăng trong xã hội Nga. Khi Vladimir Putin nắm quyền, ông đã thực hiện một cách tiếp cận thực tế hơn trong nhiều vấn đề, trong đó có vấn đề Kashmir [11, tr.137-138].

Nhìn chung, qua những nghiên cứu về quan điểm của Liên Xô/Nga về vấn đề Kashmir, chúng ta thấy được sự đa dạng trong cách tiếp cận của Liên Xô/Nga nhưng tất cả chỉ mang tính khái quát với những tuyên bố ngắn gọn. Vấn đề Kashmir chưa được đặt trong tổng thể chính sách phát triển quốc gia cũng như sự biến đổi bên trong của mỗi nước (Nga và Ấn Độ). Đáng lưu ý là nghiên cứu chủ đề này ở Việt Nam vẫn chưa được đề cập. Trong bối cảnh tình hình khu vực đang có những bất ổn lớn với những tranh chấp về lãnh thổ trên đất liền và chủ quyền biển, đảo thì việc làm rõ quan điểm của Nga về vấn đề Kashmir là một việc làm cần thiết. Điều này sẽ cung cấp cho Việt Nam một cái nhìn đối sánh để tranh thủ các mối quan hệ quốc tế bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic là chủ yếu. Phương pháp lịch sử được sử dụng để làm rõ quan điểm của Nga về vấn đề Kashmir trong giai đoạn 2000 - 2004 theo tiến trình lịch sử cụ thể. Phương pháp logic nhằm tìm ra bản chất, rút ra những nhận định, đánh giá tác động về quan điểm của Nga về vấn đề Kashmir. Ngoài ra, bài viết còn sử dụng phương pháp phân tích chính sách, phân tích địa - chính trị, lý thuyết về sự lãnh đạo nhằm xem xét quan điểm của Nga dưới góc độ tương tác lợi ích địa - chiến lược và địa - chính trị.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Tình hình Kashmir những năm đầu thế kỷ XXI

Ấn Độ và Pakistan có sự tương đồng nhất định về văn minh nhưng có sự khác biệt về ba vấn đề quan trọng: Sự khác biệt về quan điểm thế giới, tranh chấp Kashmir và vấn đề chạy đua sức mạnh hạt nhân, trong đó Kashmir là vấn đề phức tạp kéo dài và khó giải quyết nhất.

Bước vào thế kỷ XXI, hoạt động khủng bố ở Kashmir vẫn diễn biến phức tạp bởi chúng vẫn có căn cứ ở Pakistan và Afghanistan. Tháng 5/2000, Bộ trưởng Ngoại giao Liên minh phương Bắc của Afghanistan là A.Abdullah tuyên bố rằng 5000 người Pakistan đang được huấn luyện trong các trại do Taliban điều hành để phục vụ chiến tranh du kích và khủng bố ở Kashmir [12, tr.41]. Trong cuộc chiến chống khủng bố của Mỹ, Washington đã thành công khi lật đổ Taliban và phá vỡ Al Qaeda ở Afghanistan, nhưng đã không quyết liệt ngăn chặn khủng bố tấn công Ấn Độ. Sau vụ khủng bố ngày 11/9/2001, các nhóm phiến quân được Pakistan hỗ trợ, đặc biệt là JeM (Jaish-e-Mohammad) và LeT (Lashkar-e-Toiba) tăng cường hoạt động tại Kashmir. Ngày 01/10/2001, các nhóm này đã tấn công Hội đồng Kashmir ở Srinagar. Hai tháng sau, ngày 13/12/2001, những kẻ khủng bố đã tấn công Nghị viện Ấn Độ ở New Delhi. Đến ngày 14/5/2002, những kẻ khủng bố đã

tấn công vào các gia đình quân nhân tại trại lính ở Kaluchak thuộc Kashmir. Ngày 24/3/2003, những kẻ khủng bố đã tấn công Nadimarg ở Kashmir và sau đó ngày 26/4/2003, chúng tấn công đài phát thanh Srinagar. Năm 2004, chúng tiến hành một cuộc tấn công vào ngôi đền Raghunath. Có thể thấy khủng bố đã mạnh mẽ hơn kể từ ngày 11/9 với những đặc điểm sau: Thứ nhất, họ đã hướng đến các mục tiêu mang tính chính trị như Hội đồng Kashmir, Quốc hội Ấn Độ. Thứ hai, họ đã nhắm mục tiêu là các địa điểm tôn giáo của cộng đồng cư dân Hindu. Thứ ba, họ đã cố ý chọn tấn công những người dễ bị tổn thương nhất (phụ nữ và trẻ em, những người hành hương và những người đi đền). Thứ tư, những kẻ khủng bố ngày càng sử dụng phổ biến các cuộc tấn công tự sát.

Chúng tôi cho rằng những yếu tố sau đã khiến chủ nghĩa khủng bố ở khu vực Kashmir gia tăng. *Một là*, bất chấp những lời hứa của Tổng thống Pakistan P.Musharraf vào ngày 12/01/2002 về việc triệt tiêu các căn cứ khủng bố trên đất Pakistan, những kẻ khủng bố vẫn tiếp tục hoạt động mà không bị trừng phạt tại Pakistan. Lãnh đạo của lực lượng JeM và LeT bị bắt nhưng đã được thả ra ngay sau đó. Các tổ chức khủng bố dường như không bị ảnh hưởng về mặt tài chính. *Hai là*, những toan tính của Mỹ khi cho rằng trọng tâm chính trong cuộc chiến chống khủng bố là Afghanistan và Iraq chứ không phải Pakistan hay Kashmir; vì thế với các lực lượng khủng bố ở Kashmir, Mỹ đã không có nhiều thay đổi. Điều này cũng là do Tổng thống P.Musharraf đưa ra hai điều kiện để hợp tác với Mỹ trong cuộc chiến này: “Tài sản chiến lược” của Pakistan (tức kho vũ khí hạt nhân) không bị tổn hại và Pakistan sẽ không thay đổi chính sách về Kashmir là ủng hộ “cuộc đấu tranh tự do” [13, tr.324]. *Ba là*, sự kiện của ngày 11/9 có thể đã truyền cảm hứng cho những kẻ khủng bố. Việc phá hủy Trung tâm Thương mại Thế giới (World Trade Center – WTC) và tấn công vào Lầu năm góc, có lẽ như một “lời kêu gọi” cho “Thánh chiến – jihad”. *Bốn là*, chiến tranh của Mỹ ở Afghanistan đã kích thích các nhóm khủng bố Kashmir và lấy mục tiêu tấn công Ấn Độ nhằm hướng sự chú ý của cộng đồng quốc tế vào vấn đề Kashmir.

3.2. Tổng thống Vladimir Putin nắm quyền và chính sách đối ngoại mới của nước Nga

Vladimir Vladimirovich Putin xuất hiện trên chính trường Nga vào tháng 8/1999 khi được Tổng thống B.Yeltsin bổ nhiệm làm Thủ tướng, chỉ trong vòng vài tháng tại vị, sự nổi tiếng của ông đã tăng cao. Điều này xuất phát từ khả năng xử lý dứt khoát vấn đề Chechnya, nền kinh tế Nga hoạt động tốt hơn trong quý cuối năm 1999 và cách tiếp cận thực tiễn của ông đối với nhiều vấn đề.

Quan điểm của V.Putin về các vấn đề đối nội và đối ngoại được thể hiện trong bài báo “*Nước Nga ở bước ngoặt của thiên niên kỷ*” xuất bản ngày 27/12/1999. Luận điểm chính của ông là Nga có thể lấy lại vị thế cường quốc trước đây bằng cách kết hợp các nguyên tắc của kinh tế thị trường và dân chủ với thực tế của nước Nga [14, tr.257]. Không giống như người tiền nhiệm, V.Putin đã khẳng định tính độc lập, sự mạnh mẽ trong việc hoạch định chính sách của Nga. Điều này có thể thấy trong cách ông xử lý tình hình Chechnya. Khi người Chechnya xâm chiếm nước Cộng hòa Dagestan thuộc Nga, bất chấp sự chỉ trích của phương Tây, V.Putin đã ra lệnh quân đội Nga đánh đuổi người Chechnya khỏi Dagestan rồi tiến quân tới Chechnya để tiêu diệt thành trì của phiến quân. Việc xử lý cuộc khủng hoảng đã mang lại cho V.Putin danh tiếng là “*người bảo vệ tổ quốc và là một chiến binh kiên quyết chống khủng bố*” [14, tr.260]. Sau khi chính thức là Tổng thống Nga, V.Putin đã công bố bản Khái niệm chính sách đối ngoại của Liên bang Nga (28/6/2000), trong đó xác định: “*Liên bang Nga sẽ thực hiện một chính sách đối ngoại độc lập và mang tính xây dựng*” [15, tr.9]. Để theo đuổi mục tiêu này, các nhà hoạch định chính sách đối ngoại đã cố gắng xây dựng hình ảnh nước Nga như “*một phần không thể thiếu của không gian châu Á*” [15, tr.10].

Với những nguyên tắc cơ bản của cách tiếp cận mới, V.Putin đã nhấn mạnh việc phát triển quan hệ với các nước lớn ở châu Á, trong đó có Ấn Độ. Điều đó đã dẫn đến bước ngoặt của quan hệ Nga - Ấn Độ, ngày 03/10/2000, trong chuyến thăm Ấn Độ của Tổng thống V.Putin, ông cùng với Thủ tướng A.B.Vajpayee ký Tuyên bố thiết lập quan hệ hai nước thành Đối tác chiến lược. Điều đáng chú ý là trong khi người tiền nhiệm B.Yeltsin chỉ đến thăm Ấn Độ một lần trong nhiệm kỳ 10 năm của mình thì V.Putin đã đến thăm hai lần trong vòng 4 năm nhậm chức (tháng 10/2000 và tháng 12/2002).

3.3. Quan điểm của Nga về vấn đề Kashmir trong nhiệm kỳ của Tổng thống V.Putin (2000 – 2004)

Với sự nổi lên của chủ nghĩa khủng bố ở Kashmir, dựa trên tinh thần của đối tác chiến lược, từ năm 2000 đến năm 2004 nước Nga đã thể hiện quan điểm mang tính nhất quán về vấn đề này. Điều đó được thể hiện ở những khía cạnh sau:

Một là, điểm khác biệt và là nội dung mới trong quan điểm của Nga là công khai chỉ rõ sự tương đồng giữa vấn đề Chechnya của Nga và vấn đề Kashmir của Ấn Độ. Tổng thống V.Putin đã nhiều lần nêu lên sự tương đồng này. Phát biểu tại Nghị viện Ấn Độ ngày 04/10/2000, V.Putin nói: *“Nga và Ấn Độ là những quốc gia liên bang đa nguyên lớn trên thế giới... Ấn Độ là nạn nhân của khủng bố ở Kashmir cũng như Nga ở Chechnya”* [16, tr.8]. Một lần khác, khi những kẻ khủng bố bắt giữ con tin tại Nhà hát Dubrovka (Nga) ngày 23/10/2002, V.Putin đã khẳng định: *“Osama bin Laden, thủ lĩnh tối cao của Taliban Mullah Omar cũng giống như những kẻ có tư tưởng giống họ đang kêu gọi tấn công ở Kashmir, Tây Á, Chechnya và các nơi khác trên thế giới”* [11, tr.141]. Trên thực tế, giới lãnh đạo Nga đã có những thông tin về 11 tổ chức khủng bố được thành lập ở Pakistan có liên quan đến kích động khủng bố ở Kashmir và Chechnya như: Hội hữu nghị Pakistan - Chechnya, Mặt trận Hồi giáo thế giới Jihad, Tổ chức Jamaat-i Islami (Hiệp hội Islam giáo), Safa, Lực lượng Victory và 6 tổ chức khác [14, tr.125].

Trước chuyến thăm của Tổng thống Nga đến Ấn Độ vào tháng 12/2002, Ngoại trưởng Nga I.Ivanov cũng đã nhắc lại mối liên hệ giữa lực lượng nổi dậy ở Kashmir và Chechnya mà ông cho rằng hai nước đều *“vì những lý do tương tự”* [17]. Từ nhận thức như vậy đã đưa lãnh đạo của hai quốc gia gần gũi với nhau trong sự chia sẻ chung về an ninh quốc gia. Nga tin chắc rằng *“Những tội ác gây ra trong việc giết hại những người dân vô tội dưới khẩu hiệu “đấu tranh cho tự do” ở Kashmir là không thể tha thứ được. Điều đó đã thể hiện rõ ràng, các hoạt động của họ cũng có sự tương đồng như các hoạt động của Al Qaeda, phong trào Taliban và những kẻ khủng bố ở Chechnya”* [18, tr.738]. Sự hội tụ trong cách tiếp cận này đã đảm bảo cho Ấn Độ về sự ủng hộ của Nga đối với vấn đề Kashmir.

Hai là, trước những thay đổi trong tình hình thế giới và những toan tính muốn cải thiện quan hệ với Pakistan, khiến cho lập trường của Nga có sự thay đổi so với thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Giáo sư Alexandra Safronova thuộc Đại học Quốc gia Moscow, cho rằng: *“Moscow đã không sử dụng công thức mà đã được sử dụng trong thời kỳ Khrushchev và Bulganin rằng: Kashmir là một phần không tách rời của Ấn Độ... và chính phủ của chúng ta không quá nhiệt tình lặp lại cách trình bày sắc bén này”* [11, tr.131]. Không giống như B.Yelstin, Tổng thống V.Putin vừa muốn cải thiện quan hệ với Pakistan nhưng đồng thời cũng muốn duy trì mối quan hệ “đặc biệt” với Ấn Độ. Vì thế, trong vấn đề Kashmir, V.Putin cũng thể hiện quan điểm rằng *“ủng hộ nghiêm túc và liên tục việc bình thường hóa và cải thiện quan hệ Ấn Độ và Pakistan”* [19, tr.41]. Lý do chính là Nga đã nhìn thấy lợi ích chiến lược của quốc gia Hồi giáo Pakistan trước sự nổi lên của Hồi giáo cực đoan, nhất là ở Trung Á và Afghanistan. Tổng thống V.Putin đã từng phát biểu với kênh truyền hình Al Jazeera: *“Chúng tôi đã luôn luôn là đồng minh của phần lớn các quốc gia Hồi giáo và Ả rập”* [20, tr.10].

Với mục tiêu này, trước khi Tổng thống Pakistan P.Musharafs thăm Nga (tháng 02/2003), Tổng thống V.Putin đã gọi điện cho Thủ tướng Ấn Độ Vajpayee để trao đổi những nội dung dự kiến về cuộc hội đàm Nga - Pakistan. Khi Tổng thống P.Musharafs thăm Nga, Tổng thống V.Putin đã trao đổi với Tổng thống P.Musharraf về nhiều vấn đề, bao gồm cả tiến trình hòa bình Ấn Độ - Pakistan. Sau đó Tổng thống V.Putin lại điện đàm với Thủ tướng Ấn Độ một lần nữa sau khi chuyến thăm của Tổng thống P.Musharafs kết thúc và thông báo những nội dung tiến triển tại cuộc hội đàm. V.Putin cũng đã tham dự hội nghị Tổ chức Hợp tác Hồi giáo (OIC) lần thứ nhất ở Malayasia vào tháng 10/2003 với tư cách khách mời. Ông thậm chí còn muốn Nga tham gia OIC và hy vọng rằng *“Nga có thể và phải là cầu nối giữa Đông và Tây”* [20, tr.10].

Trên thực tế, quan điểm về vấn đề Kashmir của Nga cũng mang tính thực dụng, trong bối cảnh nước này cũng đang gặp phải vấn đề ly khai. Khi Nga thừa nhận cuộc bầu cử lập pháp ở

Kashmir tháng 10/2002 là “hoàn toàn tự do và công bằng”... “Điều đó đã nói lên thực tế rằng, việc tổ chức cuộc bầu cử là một minh chứng cho thấy nỗ lực của New Delhi và người dân Kashmir nhằm khôi phục lại trạng thái bình thường trong tiểu bang. Mặc dù những nỗ lực của các phần tử cực đoan làm cho dân chúng Kashmir hoảng sợ, nhưng họ không thể cản trở việc bỏ phiếu” [11, tr.142]. Nhưng điều đó cũng cho thấy Tổng thống V.Putin muốn gián tiếp ủng hộ về vấn đề Chechnya vì một năm sau đó cũng diễn ra cuộc bầu cử tại Chechnya, trong đó Akhmad Kadyrov (thân Nga) được bầu làm Tổng thống. Cho nên có thể hiểu, trong tất cả các tuyên bố chung giữa Nga và Ấn Độ chủ yếu nhấn mạnh việc Nga ủng hộ “lập trường, biện pháp” của Ấn Độ về vấn đề Kashmir (không tuyên bố: Kashmir là một phần không tách rời của Ấn Độ). Tuyên bố chung trong chuyến thăm của Thủ tướng A.BVajpayee đến Nga tháng 11/2003 khẳng định: “Liên bang Nga ủng hộ những biện pháp của Ấn Độ tại bang Jammu & Kashmir trong cuộc chiến chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế. Ấn Độ khẳng định lại sự ủng hộ của mình với các biện pháp của Liên bang Nga tại Cộng hòa Chechnya để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và trật tự hiến pháp của Nga” [21]. Rõ ràng, lợi ích quốc gia dân tộc đã thúc đẩy cả Nga và Ấn Độ tiến lại gần nhau.

Ba là, quan điểm của Nga về tranh chấp, xung đột giữa Pakistan và Ấn Độ tại Kashmir cần được giải quyết song phương, thương lượng trên cơ sở Hiệp định Shimla năm 1972 và Tuyên bố Lahore năm 1999. Nga cho rằng đó là khuôn khổ duy nhất cho cuộc đối thoại trực tiếp giữa Ấn Độ và Pakistan mà không có bất kỳ hành động quốc tế hóa nào về vấn đề này. Nga ủng hộ tuyên bố hiện tại của Ấn Độ và Pakistan về Đường kiểm soát (LoC) như là biên giới quốc tế. Ngay trong chuyến thăm đầu tiên đến Ấn Độ tháng 10/2000, Tổng thống V.Putin nêu quan điểm rằng ông tỏ ra “thất vọng và bác bỏ ý đồ của Pakistan về một sự can thiệp của nước ngoài” [16, tr.8]. Phát biểu trước Nghị viện Ấn Độ vào ngày 04/10/2000, V.Putin tuyên bố: “Vấn đề này (vấn đề Kashmir) có thể được giải quyết trên cơ sở thỏa hiệp song phương và sự tôn trọng vô điều kiện Đường kiểm soát. Bất kỳ sự can thiệp của nước ngoài phải dừng lại” [16, tr.8]. Trên thực tế, Nga rất quan tâm đến hòa bình giữa hai quốc gia Nam Á này. Sự bất ổn ở Nam Á giáp với “vùng đệm” phía nam lãnh thổ Nga là điều Moscow không mong muốn. Hơn nữa, Pakistan có thể trở thành cầu nối Ấn Độ với các thị trường năng lượng ở Trung Á và Vịnh Ba Tư, đó là những dự án mà các công ty Nga rất quan tâm. Tuy nhiên, điều Nga mong muốn là hòa bình trong khu vực nhưng không phải hy sinh lợi ích của Ấn Độ. Nga tin rằng quốc tế hóa vấn đề sẽ không góp phần giải quyết tình trạng của họ và sẽ chỉ làm suy yếu uy tín chính trị của Ấn Độ.

Lập trường của Nga – một Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên Hợp quốc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng và phù hợp với Ấn Độ, bởi lẽ Ấn Độ luôn muốn giải quyết hòa bình vấn đề này bằng cách song phương, trong khi Pakistan lại muốn dựa vào Mỹ để quốc tế hóa vấn đề Kashmir tại Liên hợp quốc. Khi Ngoại trưởng Mỹ Collin Powell thăm Ấn Độ vào cuối tháng 7/2002, ông đã phát biểu về cuộc bầu cử ở Kashmir: “Mỹ hy vọng Ấn Độ đưa ra những biện pháp cụ thể để thúc đẩy sự tin tưởng của người dân Kashmir trong tiến trình bầu cử, với việc cho phép các quan sát viên giám sát bầu cử và phóng thích các tù nhân chính trị là những biện pháp có lợi” [15, tr.320]. Phát biểu của C.Powell đã khiến cho các quan chức Ấn Độ hết sức tức giận. Họ tuyên bố Ấn Độ không cần chứng nhận các cuộc bầu cử tự do và công bằng của người nước ngoài. Ngay sau đó, trong Tuyên bố chung giữa Nga và Ấn Độ vào tháng 12/2002 đã nhấn mạnh: “Việc giải quyết tất cả các vấn đề tồn tại phải trong khuôn khổ song phương như kế hoạch ở Hiệp định Shimla năm 1972 và Tuyên bố Lahore năm 1999” [22, tr.1425]. Ngày 07/5/2003, Nga phản đối quyết định của Pakistan (được Mỹ ủng hộ) trong việc đưa vấn đề Kashmir ra thảo luận tại Hội đồng Bảo an. Thứ trưởng Ngoại giao Nga, Y.F.Fedotov khi đó đang thăm Ấn Độ đã phát biểu tại New Delhi vào ngày 06/5/2003 rằng “vấn đề này không phải là chương trình nghị sự của các tổ chức thế giới và trọng tâm không phải là Kashmir, mà là chủ nghĩa khủng bố”. Quan điểm này của Nga không chỉ có ý nghĩa với Ấn Độ mà còn mang hàm ý về vấn đề Chechnya, như cựu Ngoại trưởng Kozyrev đã từng trả lời với báo chí: “Giải quyết cuộc khủng hoảng ở Chechnya là vấn đề nội bộ của Liên bang Nga. Chúng tôi không cần trung gian nước ngoài cho điều đó” [23, tr.71].

Bốn là, Nga đồng ý với quan điểm của Ấn Độ về điều kiện tiên quyết để đi đến đàm phán, giải quyết vấn đề Kashmir đó là Pakistan phải ngừng hỗ trợ khủng bố xuyên biên giới với Ấn Độ; đồng thời phải phá bỏ cơ sở hạ tầng của khủng bố trên phần lãnh thổ do Pakistan kiểm soát [19, tr.42].

Sau ngày 11/9, chế độ Taliban vốn được Pakistan ủng hộ nhưng bị Nga và Ấn Độ lên án quyết liệt - đã bị đánh bật khỏi Afghanistan, điều đó khiến cho Pakistan tức tối và quyết tâm hành động. Ngày 13/12/2001, quan hệ Ấn Độ - Pakistan bị rạn nứt nghiêm trọng sau vụ tấn công vào Nghị viện Ấn Độ mà Ấn Độ cho rằng do các nhóm LeT và JeM ở Pakistan thực hiện. Ngay lập tức Nga đã chỉ trích Pakistan về việc giúp đỡ cho những kẻ khủng bố. Phó Chánh văn phòng Hội đồng An ninh Nga, O.Chernov khi thăm Ấn Độ vào tháng 01/2002, nhấn mạnh Pakistan phải có hành động hiệu quả để loại trừ chủ nghĩa khủng bố. Chủ tịch Ủy ban Quốc phòng Duma Nga A.Nikolayev tuyên bố Nga sẵn sàng hợp tác chính trị - quân sự chặt chẽ với Ấn Độ để chống khủng bố [24, tr.135].

Mặc dù Mỹ gây sức ép với Tổng thống P.Musharraf khi nhấn mạnh: “*chủ nghĩa khủng bố dưới mọi hình thức sẽ không được phép tồn tại trên lãnh thổ Pakistan*” [15, tr.320]. Nhưng, Mỹ cũng cho rằng “*một mình Pakistan không phải chịu trách nhiệm về sự thâm nhập vào Kashmir*” [15, tr.320]. Như thế Mỹ đã áp dụng “*tiêu chuẩn kép*” để chống khủng bố: một tiêu chuẩn cho Al Qaeda và Taliban, và một tiêu chuẩn cho Pakistan. Để yên lòng Mỹ, ngày 12/01/2002, Tổng thống P.Musharraf cam kết Pakistan sẽ chống lại chủ nghĩa cực đoan trên đất nước mình. Tháng 02/2002, Ngoại trưởng Nga I.Ivanov thăm Ấn Độ cho biết: “*Cam kết của Pakistan chỉ có thể được đánh giá bằng các hành động cụ thể*” [25, tr.53]. Đó chính là phải ngăn chặn khủng bố xuyên biên giới và phá hủy “*cơ sở hạ tầng của khủng bố*” - nguồn gốc gây ra khủng bố ở Kashmir [7, tr.389].

Ngày 14/5/2002, khi căng thẳng giữa Ấn Độ và Pakistan leo thang sau vụ thảm sát ở Kaluchak (Kashmir), hai nước đã bị đẩy vào tình thế đối đầu nguy hiểm. Thêm vào đó, từ ngày 25/5 đến ngày 28/5/2002, Pakistan lại tiến hành những vụ thử tên lửa mới nhằm phô trương lực lượng của mình khiến cho quan hệ song phương giữa Ấn Độ và Pakistan giảm xuống mức thấp nhất kể từ cuộc xung đột Kargil năm 1999. Ngay lập tức, Bộ Ngoại giao Nga đã chỉ trích và cảnh báo Pakistan phải ngăn chặn khủng bố xuyên biên giới: “*Lý do chính là các hoạt động chống phá không ngừng của các nhóm cực đoan trú ẩn trên lãnh thổ do Pakistan kiểm soát... Chúng tôi coi đây là những nỗ lực vô căn cứ để biện minh cho những tội ác giết hại dân thường với lý tưởng chiến đấu cho tự do ở Kashmir*” [18, tr.737]. Phát biểu sau khi kết thúc Hội nghị thượng đỉnh Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) vào tháng 6/2002, ông V.Putin nói: “*chúng ta phải hối thúc các nhà lãnh đạo của Pakistan để chấm dứt các hoạt động khủng bố được thực hiện từ lãnh thổ của họ để chống lại Ấn Độ ở Kashmir*” [14, tr.45]. Trong cuộc họp báo với Thủ tướng Vajpayee ngày 04/12/2002, nhân chuyến thăm của ông đến Ấn Độ, V.Putin tái khẳng định: “*Điều quan trọng là Islamabad không chỉ phải chấm dứt những hành động xâm nhập vào Kashmir qua Đường kiểm soát mà còn phải tiến hành hành động của mình để xóa bỏ toàn bộ cơ sở hạ tầng của khủng bố đang hoạt động trong khu vực này*” [26]. Nga cho rằng điều đó sẽ thúc đẩy tinh thần hợp tác ở Nam Á và sẽ mở ra khả năng nối lại của một cuộc đối thoại hòa bình bị trì hoãn quá lâu giữa Ấn Độ và Pakistan.

Năm là, không chỉ bằng các văn bản tuyên bố chung, sự ủng hộ của Nga đối với Ấn Độ còn được khẳng định thông qua các hành động thực tiễn. Việc Nga thúc đẩy quan hệ hợp tác quân sự, thực hiện chuyển giao công nghệ chế tạo thiết bị quân sự cho Ấn Độ, giúp Ấn Độ hiện đại hoá quân đội chính là phát đi tín hiệu đối trọng với việc Mỹ và Trung Quốc bán vũ khí hiện đại để tăng cường sức mạnh quân sự cho Pakistan. Đặc biệt, sự hợp tác quân sự, nâng cao khả năng phối hợp chiến đấu giữa Nga và Ấn Độ còn được thông qua các cuộc tập trận chung. Tháng 5/2003, Nga và Ấn Độ đã tổ chức tập trận hải quân đầu tiên và lớn nhất trong lịch sử quan hệ hai nước sau khi Liên Xô tan rã, mang tên “*Indra-2003*”. Thông qua đó, hai nước có điều kiện kiểm nghiệm vũ khí, nâng cao trình độ huấn luyện quân đội và tăng cường khả năng đối phó với chiến tranh hiện đại.

Từ những bàn luận trên có thể thấy, Nga đứng về phía Ấn Độ trong vấn đề Kashmir. Chính sự tương đồng trong các yếu tố chống khủng bố, chủ nghĩa đa cực, dân chủ và các yêu cầu kinh tế

đã thúc đẩy Nga và Ấn Độ xích lại gần nhau. Đầu tiên, Nga cũng như Ấn Độ phải chịu mỗi đe dọa khủng bố. Do đó, cả hai nước cần hợp tác để giải quyết mỗi đe dọa này. Thứ hai, cả Ấn Độ và Nga đều phân đôi tham vọng bá quyền đơn cực. Bất kỳ những hành động đơn phương nào, như cuộc chiến tranh ở Iraq năm 2003, sẽ cản trở trật tự và hòa bình quốc tế cũng như có thể có tác động tiêu cực đến vấn đề Chechnya và Kashmir. Thứ ba, cả Ấn Độ và Nga đều đề cao tinh thần dân chủ nên hai nước chống lại các hoạt động phi dân chủ như khủng bố hoặc bất kỳ phương thức bạo lực nào khác. Thứ tư, về phương diện kinh tế, cả hai nước đã dành một lượng lớn nguồn lực để giải quyết mỗi đe dọa khủng bố ở Chechnya và Kashmir. Việc tiêu diệt chủ nghĩa khủng bố ở những khu vực này có thể cho phép họ chuyển hướng các nguồn lực đó cho các mục đích phát triển kinh tế.

4. Kết luận

Vấn đề Kashmir đã thu hút sự quan tâm sâu sắc của các cường quốc, trong đó có Nga. Sự quan tâm này không chỉ xuất phát từ vị trí chiến lược của vùng đất Nam Á nói chung và Ấn Độ nói riêng mà còn “phù hợp” với tình hình của nước Nga. Chính sách của Nga về Kashmir như chúng ta đã thảo luận cho thấy một sự tiến triển và mang tính liên tục. Tất nhiên quan điểm của Nga cũng mang tính thực dụng vì lợi ích quốc gia dân tộc, chính quyền của Tổng thống V.Putin khó có thể thay đổi quan điểm của mình về vấn đề Kashmir, bởi vì bất kỳ quan điểm trái ngược nào cũng sẽ có ảnh hưởng đến vấn đề Chechnya - khu vực có ý nghĩa đối với sự toàn vẹn lãnh thổ của Nga.

Sự tương đồng trong cách tiếp cận, thái độ ủng hộ Ấn Độ về vấn đề Kashmir của Nga đã làm cho Ấn Độ thực sự yên tâm; và đó cũng là nhân tố giúp duy trì hòa bình, ổn định khu vực. Mặc dù vẫn còn những xung đột cục bộ nhưng đã không xảy ra cuộc chiến tranh nào giữa Ấn Độ và Pakistan. Với vai trò này của Nga, không những gia tăng ảnh hưởng của Nga tại khu vực mà còn tạo sự bền chặt trong quan hệ song phương. Như thế, rõ ràng là vấn đề Kashmir chính là yếu tố quan trọng thúc đẩy Nga và Ấn Độ tiến lại gần nhau. Đó là một phần quan trọng có ý nghĩa nhất trong các lĩnh vực hội tụ, là thước đo của quan hệ Ấn Độ - Nga thời kỳ này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] P. Mishra and S. Ghosh (eds.), *Terrorism and Low intensity conflict in South Asian region*. New Delhi: Manak, 2003.
- [2] D. H. Robert H. and J. L. Noguee, *The Foreign policy of Russia, Changing Systems, Enduring Interests*. New York: M. E. Sharpe, 1998.
- [3] B. Jyotsna, “India in Russia’s Strategic Thinking,” *Strategic Analysis (New Delhi)*, vol. 21, no. 10, pp. 1467-1486, 1998.
- [4] R. Hemen, *How Moscow sees Kashmir*. Bombay: Jaico Publishing House, 1985.
- [5] E. Valkenier, *The Soviet Union and the Third World: An Economic Bind*. New Delhi: Allied Publishers, 1986.
- [6] J. Bakshi, “Russian Policy towards South Asia,” *Strategic Analysis*, vol. 23, no. 8, pp. 1367-1398, 1999.
- [7] M. Martin, “Russian Policy toward South Asia: An Update,” *Asian Survey*, vol. 44, no. 3, pp. 384-400, 2004.
- [8] X. T. Hoang, “Russia’s Perspective on Kashmir Issue under the Administration of President B. Yeltsin (1991 – 1999),” *Vietnam Journal for Indian and Asian Studies*, vol. 61, no. 12, pp. 46-52, 2017.
- [9] R. S. Yadav, “Implication of Soviet Coup for Indo - Soviet Relations,” *Strategic Analysis*, vol. 14, no. 11, pp. 1251-1259, 1992.
- [10] R. S. Yadav, “Russia’s Kashmir Policy: A Study of Trends in the PostSoviet Foreign Policy Outlook,” *Strategic Analysis*, vol. 18, no. 31, pp. 433-443, 1995.
- [11] M. A. Debidatta, “Russia policy towards the Kashmir issue in the changing world order,” *International Studies*, vol. 41, no. 1, pp. 129-143, 2004.
- [12] G. W. Lapidus, “Putin’s War on Terrorism: Lessons from Chechnya,” *Post-Soviet Affairs*, vol. 18, no. 1, pp. 41-48, 2002.
- [13] S. D. Muni, “Terrorism and Interstate Relations in South Asia,” in *Terrorism in South Asia Impact on Development and Democratic Process*, S. K. Khatri and G. W. Kueck (eds.). New Delhi: Shipra Publications, 2003, pp. 319-327.

- [14] C. Alexander, *Russia's Bitter Path to Modernity: A history of the Soviet and Post - Soviet Eras*. New York: Continuum, 2001.
- [15] I. Ivanov, "The New Russian Identity: Innovation and Continuity in Russian Foreign Policy," *The Washington Quarterly*, vol. 24, no. 3, pp. 5-13, 2001.
- [16] V. Putin, "Address of the Russian President Vladimir Putin to the Members of the Indian Parliament at the Central Hall of Parliament on 4 October 2000," *Mainstream*, vol. 38, no. 43, pp. 8-9, 2000.
- [17] Ministry of Foreign Affairs of the Russian Federation, "Article by Russian Minister of Foreign Affairs Igor Ivanov, Russia and India: Together in the Struggle Against International Terrorism. The strategic partnership in action," December 02, 2002. [Online]. Available: http://www.mid.ru/en/maps/in/-/asset_publisher/EpJ5G4lcymvb/content/id/537910. [Accessed March 18, 2024].
- [18] Russian Foreign Ministry, "Statement of 24 May 2002," *Strategic Digest*, vol. 32, no. 5, pp. 737-739, 2002.
- [19] W. Thomas, "The Other Allies: Russia, India and Afghanistan's United Front," *Current History*, vol. 101, no. 651, pp. 36-48, 2002.
- [20] A. Somokhotin and E. Suponina, "V. Putin's Interview to Al Jazeera," *Russia and the Moslem World*, vol. 138, no. 12, pp. 10-11, 2003.
- [21] Ministry of External Affairs, Government of India, "India-Russia, Joint Statement," November 13, 2003. [Online]. Available: <http://mea.gov.in/bilateral-documents.htm?dtl/7727/india++russia+joint+statement>. [Accessed March 19, 2024].
- [22] Russian Foreign Ministry, "Joint Statement of India and Russia on December 2002," *Strategic Digest*, vol. 32, no. 12, pp. 1425-1427, 2002.
- [23] G. W. Lapidus, "The Dynamics of Secession in the Russian Federation: Why Chechnya?" in *Center-Periphery Conflict in Post-Soviet Russia: A Federation Imperilled*, M. A. Alexeev (ed.). London: Macmillan, 1999, pp. 68-75.
- [24] D. Ollapally, "Indo-Russian Strategic Relations: New Choices and Constraints," in *India as an Emerging Power*, S. Ganguly (ed.). London: Portland, 2003, pp. 135-154.
- [25] Ministry of External Affairs, Government of India, *Annual Report, 2001-2002*, 2003.
- [26] Ministry of External Affairs, Government of India, "Joint Press Interaction of H. E. S. A. B. Vajpayee, Prime Minister of India and H. E. Mr. V. Putin, President of The Russian Federation Held at Hyderabad House," December 4th, 2002. [Online]. Available: <http://mea.gov.in/other.htm?dtl/20058/president+putins+visit+to+india+december+35+2002#5>. [Accessed March 20, 2024].